

Số: 38/2026/TT-BCT

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2026

THÔNG TƯ

Ban hành “Sửa đổi 01:2026 QCVN 03A:2020/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng Natri hydroxit công nghiệp”; “Sửa đổi 01:2026 QCVN 06A:2020/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng Poly aluminium chloride (PAC)”; “Sửa đổi 01:2026 QCVN 07A:2020/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng Amôniac công nghiệp”

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 35/2018/QH14 và Luật số 70/2025/QH15;

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 35/2018/QH14 và Luật số 78/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 40/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 109/2025/NĐ-CP và Nghị định số 193/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 22/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 37/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Hóa chất;

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư ban hành “Sửa đổi 01:2026 QCVN 03A:2020/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng Natri hydroxit công nghiệp”; “Sửa đổi 01:2026 QCVN 06A:2020/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng Poly aluminium chloride (PAC)”; “Sửa đổi 01:2026 QCVN 07A:2020/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng Amôniac công nghiệp”.

Điều 1. Sửa đổi 01:2026 QCVN 03A:2020/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng Natri hydroxit công nghiệp

Ban hành Sửa đổi 01:2026 QCVN 03A:2020/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng Natri hydroxit công nghiệp được ban hành kèm theo Thông tư số 46/2020/TT-BCT ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương tại Phụ lục I kèm theo Thông tư này.

R

Điều 2. Sửa đổi 01:2026 QCVN 06A:2020/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng Poly aluminium chloride (PAC)

Ban hành Sửa đổi 01:2026 QCVN 06A:2020/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng Poly aluminium chloride (PAC) được ban hành kèm theo Thông tư số 49/2020/TT-BCT ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương tại Phụ lục II kèm theo Thông tư này.

Điều 3. Sửa đổi 01:2026 QCVN 07A:2020/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng Amôniac công nghiệp

Ban hành Sửa đổi 01:2026 QCVN 07A:2020/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng Amôniac công nghiệp được ban hành kèm theo Thông tư số 50/2020/TT-BCT ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương tại Phụ lục III kèm theo Thông tư này.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Cục trưởng Cục Hóa chất có trách nhiệm tổ chức hướng dẫn và triển khai thực hiện Thông tư này.

2. Cục trưởng Cục Hóa chất, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh bằng văn bản về Bộ Công Thương (qua Cục Hóa chất) để được hướng dẫn hoặc nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. / R

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng bí thư; Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng và các Ban của Đảng;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao; Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- UBND, HĐND các tỉnh, thành phố;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp;
- Các Lãnh đạo Bộ;
- Các đơn vị thuộc Bộ Công Thương;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ; cổng thông tin điện tử Bộ Công Thương;
- Công báo;
- Lưu: VT, HC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trương Thanh Hoài

PHỤ LỤC I

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 38/2026/TT-BCT ngày 30 tháng 6 năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

**SỬA ĐỔI 01:2026 QCVN 03A:2020/BCT QUY CHUẨN KỸ THUẬT
QUỐC GIA VỀ CHẤT LƯỢNG NATRI HYDROXIT CÔNG NGHIỆP**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

SỬA ĐỔI 01:2026 QCVN 03A:2020/BCT

**QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA
VỀ CHẤT LƯỢNG NÁTRI HYDROXIT CÔNG NGHIỆP**

*Amendment 01:2026 QCVN 03A:2020/BCT
National technical regulation on quality of Industrial sodium
hydroxide*

HÀ NỘI - 2026

R

SỬA ĐỔI 01:2026 QCVN 03A:2020/BCT

Lời nói đầu

Sửa đổi 01:2026 QCVN 03A:2020/BCT sửa đổi một số quy định của QCVN 03A:2020/BCT.

Sửa đổi 01:2026 QCVN 03A:2020/BCT do Tổ soạn thảo Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành các Sửa đổi quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng natri hydroxit công nghiệp, chất lượng Poly aluminium chloride (PAC), chất lượng amoniac công nghiệp biên soạn, Cục Hóa chất trình duyệt, Bộ Khoa học và Công nghệ có ý kiến, Vụ Pháp chế và Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công tổ chức thẩm định, Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành kèm theo Thông tư số 38/2026/TT-BCT ngày 30 tháng 6 năm 2026.

QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ CHẤT LƯỢNG NATRI HYDROXIT
CÔNG NGHIỆP

National technical regulation on quality of Industrial sodium hydroxide

Sửa đổi 01:2026 QCVN 03A:2020/BCT sửa đổi những nội dung sau của QCVN 03A:2020/BCT.

I. Quy định chung

1. Sửa đổi khoản 1 như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chuẩn này quy định về yêu cầu kỹ thuật, phương pháp thử và các quy định về quản lý đối với Natri hydroxit công nghiệp (NaOH) sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh, vận chuyển trên lãnh thổ Việt Nam.

Natri hydroxit công nghiệp chịu sự điều chỉnh của Quy chuẩn này được quy định tại Thông tư số 33/2026/TT-BCT ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Danh mục sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình, mức độ rủi ro cao thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

Quy chuẩn này không áp dụng đối với Natri hydroxit tinh khiết và Natri hydroxit thực phẩm.

II. Quy định về kỹ thuật

1. Sửa đổi khoản 3 như sau:

3.1. Ghi nhãn

Ghi nhãn hóa chất theo quy định tại Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa và các quy định pháp luật về ghi nhãn hiện hành.

3.2. Vận chuyển

Vận chuyển Natri hydroxit công nghiệp theo quy định tại Nghị định số 34/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ quy định Danh mục hàng hóa nguy hiểm, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và phương tiện thủy nội địa, được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 161/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ về Danh mục hàng hóa nguy hiểm, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm và trình tự, thủ tục cấp giấy phép, cấp giấy chứng nhận hoàn thành chương trình tập huấn cho người lái xe hoặc người áp tải vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường bộ.

III. Quy định về quản lý

1. Sửa đổi điểm 1.2 khoản 1 như sau:

1.2. Việc công bố hợp quy đối với Natri hydroxit công nghiệp được thực hiện theo quy định Điều 13 Thông tư số 14/2026/TT-BKHCN ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

R

SỬA ĐỔI 01:2026 QCVN 03A:2020/BCT

2. Sửa đổi khoản 2 như sau:

2. Quy định về đánh giá sự phù hợp

2.1. Việc đánh giá sự phù hợp

- Hoạt động nhập khẩu Natri hydroxit công nghiệp: Thực hiện theo phương thức 1 quy định tại Phụ lục II của Thông tư số 14/2026/TT-BKHCN ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

- Hoạt động sản xuất Natri hydroxit công nghiệp trong nước: Thực hiện theo phương thức 5 quy định tại Phụ lục II của Thông tư số 14/2026/TT-BKHCN ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

2.2. Tổ chức đánh giá sự phù hợp theo pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và chất lượng sản phẩm hàng hóa.

3. Sửa đổi khoản 3 như sau:

3. Quy định về sử dụng dấu hợp quy

Việc sử dụng dấu hợp quy phải tuân thủ theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 14/2026/TT-BKHCN ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

IV. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân

1. Sửa đổi khoản 2 như sau:

2. Tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh Natri hydroxit công nghiệp sau khi công bố hợp quy phải thực hiện đăng ký bản công bố hợp quy thông qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng. Trường hợp Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng chưa đáp ứng yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật hoặc không thể thực hiện do sự cố kỹ thuật, việc đăng ký bản công bố hợp quy được thực hiện theo hình thức nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính theo quy định tại Điều 13 Thông tư số 14/2026/TT-BKHCN ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

V. Tổ chức thực hiện

1. Sửa đổi khoản 2, khoản 3, khoản 4 như sau:

2. Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm đối với chất lượng Natri hydroxit công nghiệp trên thị trường theo Quy chuẩn này và quy định của pháp luật hiện hành.

3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật, tài liệu, tiêu chuẩn được viện dẫn trong Quy chuẩn này có sự thay đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo quy định tại văn bản mới./.

VI. Bãi bỏ Phụ lục Danh mục sản phẩm Natri hydroxit công nghiệp.

PHỤ LỤC II

(Ban hành kèm theo Thông tư số 38/2026/TT-BCT ngày 30 tháng 6 năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

**SỬA ĐỔI 01:2026 QCVN 06A:2020/BCT QUY CHUẨN KỸ THUẬT
QUỐC GIA VỀ CHẤT LƯỢNG POLY ALUMINIUM CHLORIDE (PAC)**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

SỬA ĐỔI 01:2026 QCVN 06A:2020/BCT

**QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA
VỀ CHẤT LƯỢNG POLY ALUMINIUM CHLORIDE (PAC)**

*Amendment 01:2026 QCVN 06A:2020/BCT
National Technical Regulation on quality of Poly Aluminium
Chloride*

HÀ NỘI - 2026

Pu

SỬA ĐỔI 01:2026 QCVN 06A:2020/BCT

Lời nói đầu

Sửa đổi 01:2026 QCVN 06A:2020/BCT sửa đổi một số quy định của QCVN 06A:2020/BCT.

Sửa đổi 01:2026 QCVN 06A:2020/BCT do Tổ soạn thảo Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành các Sửa đổi quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng natri hydroxit công nghiệp, chất lượng Poly aluminium chloride (PAC), chất lượng amoniac công nghiệp biên soạn, Cục Hóa chất trình duyệt, Bộ Khoa học và Công nghệ có ý kiến, Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành kèm theo Thông tư số 38/2026/TT-BCT ngày 30 tháng 6 năm 2026.

**QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ CHẤT LƯỢNG POLY ALUMINIUM
CHLORIDE (PAC)**

*National Technical Regulation on quality of Poly Aluminium Chloride
(PAC)*

Sửa đổi 01:2026 QCVN 06A:2020/BCT sửa đổi những nội dung sau của QCVN 06A:2020/BCT.

I. Quy định chung

1. Sửa đổi khoản 1 như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chuẩn này quy định về yêu cầu kỹ thuật, phương pháp thử và các quy định về quản lý đối với Poly aluminium chloride (sau đây gọi tắt là PAC) sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh trên lãnh thổ Việt Nam.

Poly aluminium chloride chịu sự điều chỉnh của Quy chuẩn này được quy định tại Thông tư số 33/2026/TT-BCT ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Danh mục sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình, mức độ rủi ro cao thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

II. Quy định về kỹ thuật

1. Sửa đổi khoản 3 như sau:

3. Ghi nhãn

Ghi nhãn hóa chất theo quy định tại Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa và các quy định pháp luật về ghi nhãn hiện hành.

III. Quy định về quản lý

1. Sửa đổi điểm 1.2 khoản 1 như sau:

1.2. Việc công bố hợp quy đối với PAC được thực hiện theo quy định tại Điều 13 Thông tư 14/2026/TT-BKHHCN ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

2. Sửa đổi khoản 2 như sau:

2. Quy định về đánh giá sự phù hợp

2.1. Việc đánh giá sự phù hợp

SỬA ĐỔI 01:2026 QCVN 06A:2020/BCT

- Hoạt động nhập khẩu PAC: Thực hiện theo phương thức 1 quy định tại Phụ lục II của Thông tư số 14/2026/TT-BKHCN ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

- Hoạt động sản xuất PAC trong nước: Thực hiện theo phương thức 5 quy định tại Phụ lục II của Thông tư số 14/2026/TT-BKHCN ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

2.2. Tổ chức đánh giá sự phù hợp theo pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và chất lượng sản phẩm hàng hóa.

3. Sửa đổi khoản 3 như sau:

3. Quy định về sử dụng dấu hợp quy

Việc sử dụng dấu hợp quy phải tuân thủ theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 14/2026/TT-BKHCN ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

IV. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân

1. Sửa đổi khoản 2 như sau:

2. Tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh PAC sau khi công bố hợp quy phải thực hiện đăng ký bản công bố hợp quy thông qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng. Trường hợp Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng chưa đáp ứng yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật hoặc không thể thực hiện do sự cố kỹ thuật, việc đăng ký bản công bố hợp quy được thực hiện theo hình thức nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính theo quy định tại Điều 13 Thông tư số 14/2026/TT-BKHCN ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

V. Tổ chức thực hiện

1. Sửa đổi khoản 2, khoản 3, khoản 4 như sau:

2. Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm đối với chất lượng PAC trên thị trường theo Quy chuẩn này và quy định của pháp luật hiện hành.

3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật, tài liệu, tiêu chuẩn được viện dẫn trong Quy chuẩn này có sự thay đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo quy định tại văn bản mới./.

PHỤ LỤC III

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 38 /2026/TT-BCT ngày 30 tháng 6 năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

**SỬA ĐỔI 01:2026 QCVN 07A:2020/BCT QUY CHUẨN KỸ THUẬT
QUỐC GIA VỀ CHẤT LƯỢNG AMÔNIA C CÔNG NGHIỆP**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

SỬA ĐỔI 01:2026 QCVN 07A:2020/BCT

**QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA
VỀ CHẤT LƯỢNG AMÔNIA CÔNG NGHIỆP**

*Amendment 01:2026 QCVN 07A:2020/BCT
National Technical Regulations on quality of industrial Ammonia*

HÀ NỘI – 2026

Rn

SỬA ĐỔI 01:2026 QCVN 07A:2020/BCT

Lời nói đầu

Sửa đổi 01:2026 QCVN 07A:2020/BCT sửa đổi một số quy định của QCVN 07A:2020/BCT.

Sửa đổi 01:2026 QCVN 07A:2020/BCT do Tổ soạn thảo Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành các Sửa đổi quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng natri hydroxit công nghiệp, chất lượng Poly aluminium chloride (PAC), chất lượng Amôniac công nghiệp biên soạn, Cục Hóa chất trình duyệt, Bộ Khoa học và Công nghệ có ý kiến, Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành kèm theo Thông tư số 38/2026/TT-BCT ngày 30 tháng 6 năm 2026.

**QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ CHẤT LƯỢNG AMÔNIAĆ
CÔNG NGHIỆP**

National Technical Regulations on quality of industrial Ammonia

Sửa đổi 01:2026 QCVN 07A:2020/BCT sửa đổi những nội dung sau của QCVN 07A:2020/BCT.

I. Quy định chung

1. Sửa đổi khoản 1 như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chuẩn này quy định về yêu cầu kỹ thuật, phương pháp thử và các quy định về quản lý đối với Amôniắc lỏng công nghiệp hàm lượng từ 10% đến 35% (sau đây gọi tắt là Amôniắc công nghiệp) sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh, vận chuyển trên lãnh thổ Việt Nam.

Quy chuẩn này không áp dụng đối với Amôniắc tinh khiết và Amôniắc thực phẩm.

Amôniắc công nghiệp chịu sự điều chỉnh của Quy chuẩn này được quy định tại Thông tư số 33/2026/TT-BCT ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Danh mục sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình, mức độ rủi ro cao thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

II. Quy định về kỹ thuật

1. Sửa đổi bảng 1 khoản 2 như sau:

Bảng 1 - Chỉ tiêu kỹ thuật của Amôniắc công nghiệp

STT	Chỉ tiêu	Mức chất lượng		Phương pháp thử
1	Hàm lượng Amôniắc, % khối lượng	Từ 10% đến nhỏ hơn 20%	Từ 20% đến nhỏ hơn 35%	- TCVN 2615:2008 - Điểm 4.1.2
2	Hàm lượng sắt, %	≤ 0,0001	≤ 0,0002	- TCVN 2618:1993 - ASTM E291-18 - Điểm 4.2.3
3	Hàm lượng cặn sau bay hơi, %	≤ 0,003	≤ 0,005	- TCVN 4560:1988 - Điểm 4.3.2

2. Sửa đổi khoản 3 như sau:

3. Ghi nhãn, vận chuyển

3.1 Ghi nhãn

SỬA ĐỔI 01:2026 QCVN 07A:2020/BCT

Ghi nhãn hóa chất theo quy định tại Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa và các quy định pháp luật về ghi nhãn hiện hành.

3.2. Vận chuyển

Vận chuyển Amôniac công nghiệp theo quy định tại Nghị định số 34/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ quy định Danh mục hàng hóa nguy hiểm, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và phương tiện thủy nội địa, được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 161/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ về Danh mục hàng hóa nguy hiểm, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm và trình tự, thủ tục cấp giấy phép, cấp giấy chứng nhận hoàn thành chương trình tập huấn cho người lái xe hoặc người áp tải vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường bộ.

III. Quy định về quản lý

1. Sửa đổi điểm 1.2 khoản 1 như sau:

1.2. Việc công bố hợp quy đối với Amôniac công nghiệp được thực hiện theo quy định tại Điều 13 Thông tư số 14/2026/TT-BKHHCN ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

2. Sửa đổi khoản 2 như sau:

2. Quy định về đánh giá sự phù hợp

2.1. Việc đánh giá sự phù hợp

- Hoạt động nhập khẩu Amôniac công nghiệp: Thực hiện theo phương thức 1 quy định tại Phụ lục II của Thông tư số 14/2026/TT-BKHHCN ngày 09/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

- Hoạt động sản xuất Amôniac công nghiệp trong nước: Thực hiện theo phương thức 5 quy định tại Phụ lục II của Thông tư số 14/2026/TT-BKHHCN ngày 09/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

2.2. Tổ chức đánh giá sự phù hợp theo pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và chất lượng sản phẩm hàng hóa.

3. Sửa đổi khoản 3 như sau:

3. Quy định về sử dụng dấu hợp quy

Việc sử dụng dấu hợp quy phải tuân thủ theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 14/2026/TT-BKHHCN ngày 09/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

IV. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân

1. Sửa đổi khoản 2 như sau:

2. Tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh Amôniắc công nghiệp sau khi công bố hợp quy thực hiện đăng ký bản công bố hợp quy thông qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng. Trường hợp Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng chưa đáp ứng yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật hoặc không thể thực hiện do sự cố kỹ thuật, việc đăng ký bản công bố hợp quy được thực hiện theo hình thức nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính theo quy định tại Điều 13 Thông tư số 14/2026/TT-BKHHCN ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

V. Tổ chức thực hiện

1. Sửa đổi khoản 2, khoản 3, khoản 4 như sau:

2. Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm đối với chất lượng Amôniắc công nghiệp trên thị trường theo Quy chuẩn này và quy định của pháp luật hiện hành.

3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật, tài liệu, tiêu chuẩn được viện dẫn trong Quy chuẩn này có sự thay đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo quy định tại văn bản mới./.